

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGÀNH NGHỀ BÉ YÊU - NGÀY 20/11
LỚP MẪU GIÁO GHEP 3, 5 TUỔI

Thời gian thực hiện chủ đề 4 tuần, từ ngày: 11/11 đến 06/12/2024

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,5T: - Hô hấp: Gà gáy - Tay: co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: Cúi gập người về phía trước.		* Hoạt động học: - Thẻ đục sáo: - Hô hấp: Gà gáy - Tay: co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: Cúi gập người về phía trước. - Chân, Bật: Bật tiến về phía trước. Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, bàn tay cô giáo... * Hoạt động chơi: Trò chơi: Con thỏ, Con muỗi, lộn cầu vòng...
2	5	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Chân, bật: bật tiến về phía trước		
3	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật tại chỗ 3 lần	Bật tại chỗ 3 lần		* Hoạt động học: B: Bật tại chỗ L: bật tách, khếp chân qua 5-7 ô * Hoạt động chơi: + TC: Ai ném xa hơn.
4	5	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật tách khếp chân qua 7 ô	Bật tách khếp chân qua 7 ô		
5	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	* 3-5t: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh		* Hoạt động chơi: B-L: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh * Hoạt động chơi: - TC: thi lấy bóng
6	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng vận động theo đúng			

		hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).		
7	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: Ném xa bằng 2 tay.	* 3-5t: Ném xa bằng 2 tay.	* Hoạt động học: Ném xa bằng 2 tay. * Hoạt động chơi: - TC: Mèo và chim sẻ - TCM: Dệt vải
8	5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném xa bằng 2 tay.		
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	Bò theo đường dích dắc	* Hoạt động học: B: Bò theo đường dích dắc L: Bò dích dắc qua 5-7 điểm.
10	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò dích dắc qua 5-7 điểm	Bò dích dắc qua 5-7 điểm	* Hoạt động chơi: TC: Chó sói xấu tính -TCM: Chạy nhanh lấy tranh, người đưa thư, cửa hàng bán hoa
11	3	Trẻ thực hiện được các vận động: ` Gập, đan ngón tay vào nhau.	` Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.	* Hoạt động chơi: - Chơi với các ngón tay, nặn các sản phẩm của nghề nông, làm bưu thiếp, cắt, dán đồ dùng các ngành nghề...
12	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động: ` Gập, mở lần lượt từng ngón tay .	` Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay.	* Hoạt động học: - Thẻ đục sáng - Gập đan các ngón tay vào nhau.
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. ` Vẽ được hình tròn theo mẫu.		* Hoạt động góc + Góc tạo hình: cắt, xé dán, nặn, gập giấy, tô, vẽ người thân trong gia đình, nhà cây xanh, vẽ đồ dùng gia đình.
14	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong	` Tô, đồ theo nét.	* Hoạt động học - Tô đồ chữ cái u, ư

		một số hoạt động: ` Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.			: các số 1,2,3,4,5,6
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.					
23	3	` Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	` Tập/ luyện kỹ năng sử dụng đồ dùng ăn uống đúng cách, thành thạo		* Hoạt động ăn: - Trò chuyện với trẻ ăn uống văn minh lịch sự: Ăn không để rơi vãi cơm, đồ thức ăn... - Cầm bát, cầm thìa xúc cơm ăn gọn gàng, cầm cốc uống nước.
24	5	` Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo			
27	3	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: ` Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	` Nhận biết trang phục theo thời tiết.		* Hoạt động đón, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ hàng ngày: Trước và sau khi đi học con phải làm gì? Khi trời lạnh con phải mặc như thế nào? khi ra nắng con phải làm gì..
28	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: ` Ra nắng đội mũ: Đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh.	` Lựa chọn/ và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. ` Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời		* Hoạt động chơi - TC: Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
66	3	Trẻ có khả năng nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại	` So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	` Xếp xen kẽ. Tạo ra quy tắc sắp xếp.	* Hoạt động học 3T: Xếp xen kẽ 5T: Phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. Tạo ra quy tắc sắp xếp.
67	5	Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.			
68		Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.			

69		Trẻ biết sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp			
72	3	Trẻ có thể nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	* 3,5 tuổi: Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	* Hoạt động học B: Nhận biết, gọi tên : hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật L: Nhận biết, phân biệt khối cầu, khối chữ nhật, khối vuông, khối trụ
73	5	Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật.		` Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau. ` Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối đó trong thực tế.	
C) Khám phá xã hội					
87	3	Trẻ có thể kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng...khi được hỏi, xem tranh.	` Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến ở địa phương. Nghề giáo viên, nghề bộ đội, nghề nông, nghề y...		* Hoạt động học: Kpxh: - Trò chuyện về ngày 20-11 - Trò chuyện về một số nghề truyền thống địa phương
88	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. ví dụ: nói "nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những	` Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. Nghề giáo viên, nghề bộ đội,		- Trò chuyện về bác thợ xây - Tìm hiểu về một số nghề phổ biến

		ngôi nhà mới..."	nghề nông, nghề y... Nghề truyền thống: Nghề dệt thổ cẩm, đan lát....của địa phương.	trong xã hội.
89	3	Trẻ có thể kể tên một số hoạt động để chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 ...qua trò chuyện, tranh ảnh.	<ul style="list-style-type: none"> Đặc điểm nổi bật của ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. Các hoạt động diễn ra trong ngày 20/11 Tình cảm của trẻ giành cho các thầy cô giáo 	
91	5	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. ví dụ nói: "Ngày quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên..."		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
93	3	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ "Con hãy cầm cái cốc mang cho bác cốc vườn nào..."	* 3,5T ` Hiểu và làm theo (yêu cầu đơn giản; 2-3 yêu cầu; 2-3 yêu cầu liên tiếp)	* Hoạt động chơi Trò chơi: - Ai chọn giỏi - Hoạt động góc. + Góc bán hàng, góc xây dựng..
94	5	Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ "Các bạn gái chọn cho cô dụng cụ nghề nông, các bạn trai chọn cho cô dụng cụ nghề bác sĩ nào..."		
99	3	Trẻ có khả năng nói rõ các tiếng	` Phát âm các tiếng của tiếng việt; 5T có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu).	* Hoạt động học - Thực hành phát âm các tiếng có chứa âm khó: Quán quýt, thoãn thoắt, thợ nề, nghề dệt,... Phát âm phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau: ch-t, n-l, n-nh,...
100		Trẻ có thể sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...		
101	5	Trẻ có khả năng kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để		

		người nghe có thể hiểu được.		
102		Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...phù hợp với ngữ cảnh.		
103	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn (câu đơn mở rộng: câu đơn ghép)	<p>* HD học:</p> <p>- Tăng cường TV:</p> <p>- Học từ mới: Nghề nông, cái liềm, cái cuốc, Dạy dỗ, công lao, biết ơn. Nhà cao tầng, công nhân, ống nghe, đơn thuốc, nhiệt kế</p> <p>- Học câu mới: Bác nông dân làm nghề nông. Cái liềm làm bằng sắt, dùng để gặt lúa. Cái cuốc dùng để cuốc đất trồng cây... Thầy cô giáo là những người dạy dỗ chúng con nên người. Chúng con luôn biết ơn công lao to lớn của các thầy cô giáo</p> <p>- Trò chơi: Về đúng nhà, ai chọn nhanh...</p> <p>- Đọc thơ: Bàn tay cô giáo, Làm bác sĩ....</p>
104	5	Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu đơn ghép khác nhau.	
107	3	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương, mang đặc trưng của địa phương.	Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè của địa phương, mang đặc trưng của địa phương.	<p>* Hoạt động học</p> <p>- Thơ: bàn tay cô giáo</p> <p>- Thơ: Làm bác sỹ</p> <p>- Truyện: Hai anh em</p>
108	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.		<p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Ca dao, đồng dao: Rền rền rành rành, dích dích dắc dắc, Kéo cưa lừa xẻ</p>

109		Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, cao dao, đồng dao..		- Câu đố về chủ đề ngành nghề - ngày 20/11.
115	3	Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí.	` Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	
116	5	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.		
117	3	Trẻ biết sử dụng các từ: "Vâng ạ" "Dạ"; "Thưa"...trong giao tiếp	` Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	* HĐ chơi ` Trò chuyện, xem tranh ảnh, video...có sử dụng các từ lễ phép.
118	5	Trẻ biết sử dụng các từ: " cảm ơn"; "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"...phù hợp với tình huống.	' Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng.	- Giờ đón trả trẻ. * Hoạt động ăn: ` Mời cô, mời bạn khi ăn cơm
123	3	Trẻ có thể nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	" Xem tranh và " đọc" truyện Hai anh em	* Hoạt động chơi - Góc sách truyện: Trẻ kể chuyện theo tranh và tự kể theo ý hiểu.
124	5	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	" Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Hai anh em	
126	3	Trẻ thích vẽ, "Viết" nguệch ngoạc.	` Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	* Hoạt động chơi: - Đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về ký hiệu tủ, khăn, gối, ghế, chử các góc....
127	5	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	` Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. Tập tô, tập đồ các nét chữ. ` Nhận dạng chữ cái (1 số chữ cái, các chữ cái).	* Hoạt động học - LQCC: u, ư - Tập tô chữ cái: u, ư
128		Trẻ biết nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt.		* Hoạt động chơi: - Trò chơi: Tô tranh ảnh có chứa chữ cái u, ư + Tạo chữ u, ư bằng dây len, dây chun, hạt hạt... - Trò chơi: Tìm chữ cái theo hiệu lệnh * Hoạt động góc

				- Tô đồ chữ cái: o, ô, ơ, a, ă, â, e, ê, u, ư
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
157	3	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	` Chơi hòa thuận với bạn.	* HD lao động ` Lao động nhặt lá rụng.. ` Bé làm trực nhật, cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định
158		Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	` Quan tâm giúp đỡ bạn chia sẻ	- KNS ; Cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định
159		Trẻ biết chờ đến lượt.	` Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	' Cho trẻ xem video, hình ảnh, tạo tình huống để dạy trẻ cư xử, khen ngợi khi trẻ biết giúp đỡ cô giáo, biết tự hoàn thành công việc được giao.
160	5	Trẻ biết tìm cách giải quyết mâu thuẫn (Dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).		* Hoạt động góc: - Góc xây dựng: Lắp ghép mô hình cánh đồng lúa, xây vườn hoa 20/11, xây nhà của bé.... - Góc phân vai: Gia đình, cô giáo, bán hàng.... - Góc học tập: Xem tranh ảnh về một số ngành nghề phổ biến, Xem sách tranh, làm sách về những nghề truyền thống, đồ dùng dụng cụ của các nghề ... * Hoạt động học - Xếp hàng tập thể dục * Hoạt động vệ sinh - Xếp hàng: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh

163	3	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	Giữ gìn vệ sinh môi trường.	* HD chơi - Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định(vỏ sữa, bánh kẹo... khi ăn xong bỏ vào thùng rác)
164	5			
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
171	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	` Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)	* Hoạt động học - Cho trẻ nghe các bài hát: Ngày màu vui, thương lắm thầy cô ơi, Ing lả ơi, Bác đưa thư vui tính. * Hoạt động chơi:
172	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	` Nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. ` Nghe và nhận ra/ nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)	- Trò chơi: Ai nhanh nhất, nghe tiếng hát tìm đồ vật, Nhảy theo nhạc và tranh ghê. - Ca dao, đồng dao: Rền rền rành rành, dích dích dắc dắc, Kéo cưa lừa xẻ - Nghe truyện: Hai anh em * Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm các bài hát về chủ đề nghề nghiệp
173	3	Trẻ có khả năng hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	3-5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát	* Hoạt động học - Cô giáo em
174	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu , lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát
175	3	Trẻ có khả năng vận động theo nhịp điệu	* 3,5T: - Vận động	* Hoạt động học - VTTN: Lớn lên

		bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (đơn giản; 5T nhịp nhàng - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. (5T theo tiết tấu).		cháu lái máy cày. - VTTTC: Cháu yêu cô chú công nhân
176	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).		` Thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	
184	3	Trẻ có kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.		` Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động học - Nặn sản phẩm của nghề nông
185	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước/hình dáng/ đường nét và bố cục.	

* **Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề: Ngành nghề bé yêu – ngày 20/11 là:**

+ 3t: 28 MT

+ 5t: 34 MT

GIÁO VIÊN 1

GIÁO VIÊN 2

BAN GIÁM HIỆU

(ký duyệt)

Phạm Thị Giang

Đào Thị Sinh

Nguyễn Hồng Vân

